

—Thông tin tuyển sinh—

Khoa giao tiếp quốc tế



Học viện First giáo dục tư nhân

Học viện trường chuyên môn First Trường Kanazawa

〒920—0022 Ishikawa ken Kanazawa shi Kitayasue 1-chome 6 - 27

TEL: 076—222—5088

FAX: 076—261—9881

<http://www.fcti.ac.jp>

■ Khái quát khóa học

Khóa	Thời gian nhập học	Thời gian hoàn thành	Số lượng tuyển sinh(người)
Khóa 2 năm	Tháng 4	2 năm	Hàng năm 20
Khóa 1.5 năm	Tháng 10	1.5 năm	Hàng năm 20

■ Lịch trình

Khóa	Thời gian tiếp nhận hồ sơ	Ngày thi	Thông báo kết quả	Thời gian giao giấy chứng nhận tư cách lưu trú	Nhập học
Khóa 2 năm	1Tháng8-30tháng9	Đầu tháng 10	Giữa tháng 10	Cuối tháng 2	Tháng 4
Khóa 1.5 năm	1tháng3-20tháng4	Cuối tháng 4	Đầu tháng 5	Cuối tháng 8	Tháng 10

■ Tư cách dự tuyển

Những người có nguyện vọng học đại học, vv.. tại Nhật và thỏa mãn những điều kiện dưới đây.

1. Người có tình trạng cơ thể, sức khỏe đảm bảo.
2. Người hoàn thành quá trình giáo dục trên 12 năm tại nước sở tại.
3. Người sở hữu bằng cấp tiếng Nhật bằng hoặc trên trình độ N5 đối với kì thi năng lực tiếng nhật, trình độ F đối với kì thi J.Test, trình độ cấp 4 đối với kì thi NAT-Test.

■ Phương pháp tuyển chọn

Lập danh sách những người có nguyện vọng nhập học và tiến hành tổ chức kì thi viết và phỏng vấn tại địa phương, sau đó sẽ quyết định đậu hay rớt sau khi kiểm tra trong nội bộ trường.

■ Trình tự thủ tục kể từ khi nộp hồ sơ cho đến khi nhập học

Bước 1	Sau khi tiếp nhận hồ sơ, tiến hành kì thi viết và phỏng vấn tại địa phương
Bước 2	Thông báo kết quả tuyển chọn (Trường-Người dự tuyển)
Bước 3	Chuẩn bị các loại hồ sơ, chuyển phát (Người dự tuyển-Trường)
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ※ (Trường)
Bước 5	Nộp tiền phí xét duyệt nhập học (Người dự tuyển)
Bước 6	Sau khi làm hồ sơ đăng ký, tiến hành kiểm tra (Cục xuất nhập cảnh)
Bước 7	Cấp phát giấy chứng nhận đủ điều kiện tư cách lưu trú (Cục xuất nhập cảnh→Trường)
Bước 8	Sau khi xác nhận học phí năm đầu đã được đóng thì chuyển phát giấy nhập học, giấy chứng nhận đủ điều kiện tư cách lưu trú (Trường→Người dự tuyển)
Bước 9	Nhận visa tại đại sứ quán ngoại giao của Nhật (Người dự tuyển)
Bước 10	Đến Nhật (Trước ngày chỉ định nhập học của trường) , Nhập học (Người dự tuyển)

※ Xin lưu ý rằng nếu có nhiều thiếu sót trong hồ sơ ứng tuyển thì có thể bị từ chối.

■Khái quát hồ sơ dự tuyển (「Visa du học」Hồ sơ đăng ký cần thiết)

Nộp cho trường những hồ sơ theo yêu cầu dưới đây.

Hồ sơ liên quan đến bản thân người dự tuyển			Nộp hay không	
Số	Hồ sơ nộp	Nội dung hồ sơ và những khoản mục cần chú ý	A	B
1	Bản sao hộ chiếu	<ul style="list-style-type: none"> •Nộp bản sao hộ chiếu người dự tuyển. •Nộp bản sao trang có ảnh khuôn mặt và trang có đóng dấu xuất nhập cảnh đối với người đã từng đến Nhật trước đây. (bản sao bằng ảnh màu và rõ nét) 	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
2	Ảnh khuôn mặt	<ul style="list-style-type: none"> •Ngang4cm×Dọc3cm.8 tấm ảnh. Ghi tên vào phía mặt sau. •Hình phải rõ nét và phải được chụp trong vòng 3 tháng trở lại. 	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
3	Hồ sơ xin nhập học	<ul style="list-style-type: none"> •Sử dụng hồ sơ theo mẫu của trường. •Tự người dự tuyển ghi chính xác thông tin. 	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
4	Sơ yếu lí lịch	<ul style="list-style-type: none"> •Sử dụng hồ sơ theo mẫu của trường. Phải ghi tên đầy đủ tên các thành viên trong cột thông tin về gia đình. •Trình độ học vấn→Tên trường, thời gian học, số năm học phải được ghi chính xác. •Đối với người đã từng đi làm thì ghi thông tin vào cột kinh nghiệm công tác. 	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
5	Đơn cam kết	<ul style="list-style-type: none"> •Sử dụng hồ sơ theo mẫu của trường. •Ngoài việc lí giải toàn bộ nội dung của đơn cam kết thì tại nơi“Người dự tuyển kí tên” bắt buộc chính bản thân phải tự viết bằng tay. 	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
6	Đơn bảo lãnh	<ul style="list-style-type: none"> •Sử dụng hồ sơ theo mẫu của trường. •Ngoài việc giải thích toàn bộ nội dung thì phải ghi chính xác tên người bảo lãnh, địa chỉ, quốc tịch, mối quan hệ với người dự tuyển, nơi làm việc. Tại ô“Ký tên” phải do chính người bảo lãnh ghi bằng tay. 	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
7	Đơn trình bày nguyện vọng	<ul style="list-style-type: none"> •Sử dụng hồ sơ theo mẫu của trường, phải kèm theo bản dịch bằng tiếng Nhật. •Chính bản thân người dự tuyển làm đơn. ※Ô ký tên do chính người dự tuyển viết bằng tay. •Giới thiệu về bản thân, mục đích du học, mục tiêu trong tương lai, giải thích, trình bày một cách cụ thể. 	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
8	Bằng tốt nghiệp của trường gần nhất	<ul style="list-style-type: none"> •Trong trường hợp còn đang đi học thì ngoài ra phải nộp giấy chứng nhận đang học tại trường và giấy chứng nhận đủ điều kiện tốt nghiệp tạm thời. •Trong trường hợp thôi học giữa chừng thì phải nộp tài liệu chứng minh việc thôi học giữa chừng và giấy chứng nhận tốt nghiệp của trường gần nhất đã tốt nghiệp. •Phải nộp kèm theo bản dịch bằng tiếng Nhật. Bản gốc của giấy chứng nhận sau khi cục xuất nhập cảnh kiểm tra xong sẽ được hoàn trả. 	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>

9	Giấy chứng minh thành tích học tập của trường gần nhất	<ul style="list-style-type: none"> • Phải nộp kèm theo bản dịch bằng tiếng Nhật. Bản gốc của giấy chứng nhận sau khi cục xuất nhập cảnh kiểm tra xong sẽ được hoàn trả. • Trong trường hợp thôi học giữa chừng thì phải nộp tài liệu chứng minh việc thôi học giữa chừng và giấy chứng minh thành tích học tập của trường đã thôi học, giấy chứng minh thành tích học tập của trường gần nhất đã tốt nghiệp. 	○	○
10	Giấy chứng nhận trình độ năng lực tiếng Nhật	<ul style="list-style-type: none"> • Nộp giấy chứng nhận đánh giá năng lực tiếng nhật, J-TEST, NAT-TEST... nếu có. • Nộp bản sao thông báo điểm số, báo đậu của các kì thi. • Mong muốn người dự tuyển có trình độ bằng hoặc cao hơn N5 kì thi năng lực tiếng Nhật hoặc cấp độ 4 NAT-TEST. 	○	○
11	Giấy chứng nhận quá trình học tiếng Nhật	<ul style="list-style-type: none"> • Nộp giấy chứng minh có trên 150 giờ học tiếng nhật được phát hành tại cơ sở đã học. • Trong giấy chứng nhận phải có thông tin địa chỉ của cơ sở, số điện thoại, người phát hành. 	○	○
12	Giấy chứng nhận quá trình làm việc	<ul style="list-style-type: none"> • Chỉ những người đã từng đi làm (trường hợp trải qua nhiều công việc cũng phải ghi đầy đủ thông tin). • Trong giấy phải có thông tin loại nghề nghiệp, chức vụ, số năm làm việc. Phải nộp kèm theo bản dịch bằng tiếng Nhật. 	○	○
13	Tài liệu chứng minh quan hệ của người hỗ trợ tài chính và người dự tuyển	<ul style="list-style-type: none"> • Nộp tài liệu chứng thực quan hệ người dự tuyển và người hỗ trợ tài chính(Giấy khai sinh, giấy chứng thực quan hệ thân thích, bản sao hộ khẩu...) • Phải nộp kèm theo bản dịch bằng tiếng Nhật. 	○	○

■ Tài liệu chi phí liên quan đến người hỗ trợ tài chính

Người gánh vác chi phí du học cho người dự tuyển hãy nộp tài liệu theo các khoản mục I, II tiếp theo dưới đây. Người hỗ trợ tài chính có trách nhiệm, nghĩa vụ gánh vác chi phí sinh hoạt, học phí cho du học sinh. Giả sử trong trường hợp không thỏa được vấn đề này thì du học sinh có thể bị buộc phải về nước.

I. Trường hợp người hỗ trợ tài chính đang sống tại bản quốc(không phải Nhật bản)			Có hay không nộp※	
Số	Hồ sơ nộp	Nội dung hồ sơ và những khoản mục cần chú ý	A	B
14	Đơn hỗ trợ tài chính	<ul style="list-style-type: none"> • Sử dụng hồ sơ theo mẫu của trường. • Người hỗ trợ tài chính nghĩa là người có khả năng thanh toán đầy đủ chi phí sinh hoạt, học phí cho du học sinh. • Thông thường là cha mẹ của người dự tuyển hoặc là người lớn tuổi trong gia đình trở thành người hỗ trợ tài chính. • Người hỗ trợ tài chính tự mình điền vào tất cả các khoản mục(Cũng cần phải có chữ ký bằng viết tay) • Người hỗ trợ tài chính nếu không phải là quan hệ cha mẹ với người dự tuyển thì đặc biệt cần phải giải thích cặn kẽ, chi tiết. • (2) Về sinh hoạt phí thì người hỗ trợ tài chính điền vào mục số tiền hàng tháng dự định gửi. • (3) Số tiền học phí và sinh hoạt phí phải ghi chi tiết được chi trả như thế nào. • Số tiền phải được ghi bằng đồng Yên Nhật (Ghi kèm theo tỷ giá hối đoái) • Phần giải thích bằng tiếng Anh cũng phải kèm theo bản dịch bằng tiếng Nhật. • Người dự tuyển sau khi đến Nhật vì phải chứng minh cho cục xuất nhập cảnh về vấn đề tiền gửi theo như giấy tờ hỗ trợ tài chính (Vd:chuyển khoản ngân hàng) nên thông tin phải được ghi chính xác. 	○	○
15	Giấy chứng minh công việc	<ul style="list-style-type: none"> • Nộp giấy chứng nhận chức vụ, thời gian tại chức của người hỗ trợ tài chính, địa chỉ , số điện thoại nơi làm việc, người phát hành giấy ,chức vụ của người phát hành... theo như dưới đây. • Là nhân viên công ty thì nộp giấy chứng nhận đang công tác tại công ty đó. 	○	

		<ul style="list-style-type: none"> • Trường hợp tự kinh doanh thì nộp tài liệu chứng minh kinh doanh được phát hành bởi cơ quan nhà nước và bản sao chứng minh đăng ký việc nộp thuế có số hiệu kế toán cố định (PAN) được đính kèm. • Trường hợp là người quản lý, người đại diện, người thuộc thành viên hội đồng quản trị của công ty thì nộp bản sao đăng ký pháp nhân, giấy phép kinh doanh doanh nghiệp(bản chính và bản sao). • Người có quốc tịch Trung quốc thì nộp kèm theo công chính thư của những giấy tờ này. 		
16	Giấy chứng minh thu nhập	• Nộp giấy tờ chứng minh thu nhập trong năm gần đây của người hỗ trợ tài chính.(3 năm trong quá khứ)	<input type="radio"/>	
17	Giấy chứng minh nộp thuế	• Nộp giấy tờ chứng minh việc nộp thuế trong năm gần đây của người hỗ trợ tài chính.(3 năm trong quá khứ).	<input type="radio"/>	
18	Giấy chứng minh số dư tiền gửi ngân hàng	<ul style="list-style-type: none"> • Nộp bản gốc giấy chứng minh số dư tiền gửi trên danh nghĩa của người hỗ trợ tài chính được cấp từ ngân hàng. • Số dư tiền gửi phải phải lớn hơn tổng cộng sinh hoạt phí và học phí trong một năm rưỡi. 	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
19	Bản sao sổ tiền gửi ngân hàng	<ul style="list-style-type: none"> • Để chứng minh quá trình hình thành số tiền (số dư tiền gửi) dành cho việc hỗ trợ tài chính, phải nộp bản sao có màu của sổ tiền gửi nội tệ và ngoại tệ.(3 năm trong quá khứ). • Hơn nữa, để chứng minh cho việc hỗ trợ tài chính thì cũng có trường hợp phải nộp sổ, giấy tờ bất động sản... 		
20	Giấy chứng nhận gia đình	<ul style="list-style-type: none"> • Giấy chứng nhận mối quan hệ gia đình với người dự tuyển.(Bản sao chứng minh quan hệ với tất cả các thành viên trong gia đình với người nộp đơn) • Người có quốc tịch Trung Quốc thì phải nộp công chính thư chứng minh người thân trong gia đình. 		
21	Giấy giải thích về quá trình hình thành số tiền	• Giải thích rõ ràng về quá trình hình thành số tiền của mục “18.Giấy chứng minh số dư tiền gửi”		

II. Trường hợp người hỗ trợ tài chính đang sống ở Nhật			Nộp hay không※	
Số	Hồ sơ nộp	Nội dung hồ sơ và những khoản mục cần chú ý	A	B
22	Giấy hỗ trợ tài chính	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng hồ sơ theo mẫu của trường. Phần viết bằng tiếng nước ngoài phải nộp đính kèm bản dịch bằng tiếng Nhật. Người hỗ trợ tài chính tự điền vào toàn bộ các khoảng mục (Chữ ký cũng phải được viết bằng tay). Người hỗ trợ tài chính nếu không phải là quan hệ cha mẹ với người dự tuyển thì đặc biệt cần phải giải thích cặn kẽ, chi tiết. Số tiền phải được ghi bằng đồng yên Nhật. 	○	○
23	Giấy chứng minh đang công tác	<ul style="list-style-type: none"> Là nhân viên công ty thì nộp giấy chứng nhận đang công tác tại công ty đó. Trường hợp là người quản lý, người đại diện, người thuộc thành viên hội đồng quản trị của công ty thì nộp bản sao đăng ký pháp nhân, giấy phép kinh doanh doanh nghiệp (bản chính và bản sao). 		
24	Giấy chứng minh thu nhập. Thuế khóa	<ul style="list-style-type: none"> Nộp giấy tờ chứng minh thu nhập trong năm gần đây của người hỗ trợ tài chính.(3 năm trong quá khứ) Nộp giấy chứng minh thuế khóa kèm theo thông tin số tiền thu nhập được phát hành bởi quận, thành phố. Nhân viên công ty thì nộp phiếu báo cáo thu nhập. Bản sao tờ khai thuế có con dấu chấp nhận của cơ quan thuế. Nộp những giấy tờ trên mỗi loại một bản. 		
25	Giấy chứng minh số dư tiền gửi	<ul style="list-style-type: none"> Nộp bản gốc giấy chứng minh số dư tiền gửi mà chủ tài khoản là người hỗ trợ tài chính được cấp từ ngân hàng Nhật Bản. Sử dụng hồ sơ thuyết minh quá trình hình thành số tiền theo mẫu của trường để giải thích rõ ràng về số tiền trong giấy chứng minh số dư tiền gửi. 		○
26	Bản sao sổ tiền gửi ngân hàng	<ul style="list-style-type: none"> Để chứng minh quá trình hình thành số tiền (số dư tiền gửi) dành cho việc hỗ trợ tài chính, phải nộp bản sao sổ ngân hàng (3 năm trong quá khứ). 		
27	Giấy chứng nhận cư trú	<ul style="list-style-type: none"> Nộp giấy chứng nhận cư trú phát hành bởi quận, thành phố có thông tin của toàn bộ các thành viên trong gia đình và người hỗ trợ tài chính. 		
28	Giấy tờ khác	<ul style="list-style-type: none"> Trường hợp người hỗ trợ tài chính không phải là người trong gia đình thì phải nộp hình ảnh, thư từ trong quá khứ chứng minh có quan hệ mật thiết. 		

※ Có hay không nộp→Hồ sơ nộp thì tùy vào mỗi nước sẽ khác nhau. Mục **A của danh sách trên là Nepal, B là Trung Quốc, Myanmar, Bangladesh, Mông cổ, Việt Nam, srilanka**. Ngoài những nước đó , trường hợp không có vấn đề đặc biệt thì việc nộp tài liệu hồ sơ chứng thực (Các loại hồ sơ nộp ở trên→12,13 Hồ sơ liên quan bản thân, 15~21、23~29 hồ sơ liên quan đến người hỗ trợ tài chính) được miễn trừ.

■Điểm lưu ý trong vấn đề nộp hồ sơ

Hồ sơ sau khi được tiếp nhận để phòng tránh trường hợp lưu trú, lao động bất hợp pháp sẽ được tiến hành kiểm tra nghiêm ngặt tại trường. Sau khi đầu kết quả quá trình kiểm tra hồ sơ thì sẽ tiến hành việc nộp đơn xin cấp phát「Giấy chứng nhận đủ điều kiện tư cách lưu trú」 lên cục quản lý xuất nhập cảnh. Việc nộp đơn sẽ do trường thực hiện. Khi nộp hồ sơ nguyện vọng, phải xác nhận đầy đủ những khoản mục dưới đây.

1. Đơn xin nhập học phải do chính người dự tuyển điền tất cả các mục. Tương tự như thế, đơn hỗ trợ tài chính cũng phải do chính người hỗ trợ tài chính viết. Việc ký tên thay thế không được chấp nhận nên phải đảm bảo tự chính bản thân ký vào. Người hỗ trợ tài chính theo nguyên tắc là người trong gia đình. Ngoài trường hợp đó thì phải tiến hành trao đổi.
2. Người trước đây đã có thời gian lưu trú thời gian dài tại Nhật Bản hoặc làm đơn xin cấp phát Giấy chứng nhận đủ điều kiện tư cách lưu trú thì phải cung cấp về những thông tin đó.
3. Nộp hồ sơ được ghi hay cấp phát trong vòng 3 tháng trở lại.
4. Những hồ sơ không có ngày phát hành, chữ ký hoặc bị sửa, tẩy xóa sẽ trở nên vô hiệu.
5. Những tài liệu được soạn thảo bởi ngôn ngữ không phải là tiếng Nhật thì phải nộp bản đính kèm dịch ra tiếng Nhật.
6. Cũng có trường hợp yêu cầu nộp các loại giấy tờ khác nếu cần thiết.
7. Trường hợp phát hiện sự giả dối trong lúc nộp hồ sơ thì sẽ bị hủy giấy báo nhập học.
8. Về bản sao thì tất cả phải in bằng khổ giấy A4, ghi ngày soạn thảo, người làm, mối quan hệ với người dự tuyển vào phần trống, lề giấy. (Vd: Ngày 25 tháng 10 năm 2019 Tên○○Cơ quan trung gian)

■Phí xét hồ sơ

• Trước khi làm đơn lên cục xuất nhập cảnh thì tiền phí xét hồ sơ đối với tất cả các người dự tuyển là như nhau 10.000 yên 1 người. Sau đó chỉ những người nhận sau khi được cấp hồ sơ sẽ nộp thêm 20.000 yên(cùng với tiền học phí dưới đây) bằng chuyển khoản theo tài khoản ngân hàng mà nhà trường chỉ định.

• Ngoài ra, về tiền phí đã được nộp trước khi tiến hành nộp đơn thì trong trường hợp không được nhận Giấy chứng nhận đủ điều kiện tư cách lưu trú cũng sẽ không được hoàn trả lại.

■Học phí

Toàn bộ học phí sẽ nộp sau khi được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện tư cách lưu trú từ cục xuất nhập cảnh. Sau khi tiền học phí đã được xác nhận đóng đầy đủ thì sẽ được chuyển phát Giấy đủ điều kiện tư cách lưu trú và Giấy báo nhập học từ trường.

(Đơn vị: Yên)

Khóa 2 năm			
Phân loại	Danh mục chi	Tiền thanh toán năm đầu	Tiền thanh toán năm tiếp theo
Học phí	Tiền nhập học	100.000	—
	Tiền học phí	564.000	534.000
	Các loại phí khác	140.000	90.000
	Tổng	804.000	624.000
			Tổng học phí khóa 2 năm
			1.428.000

Khóa 1.5 năm			
Phân loại	Danh mục chi	Tiền thanh toán năm đầu	Tiền thanh toán năm tiếp theo
Học phí	Tiền nhập học	100.000	—
	Tiền học phí	564.000	267.000
	Các loại phí khác	140.000	60.000
	Tổng	804.000	327.000
			Tổng học phí khóa 1.5 năm
			1.131.000

※ Các loại phí khác được viết ở trên nghĩa ngoài tiền phí trang thiết bị, phí sinh hoạt ngoại khóa, tiền giáo trình cũng bao gồm tiền phí bảo hiểm trong 2 năm học.

■Tiền phí ký túc xá 1 năm (ví dụ) <Bình quân 1 người>

(Đơn vị: Yên)

Phí ký túc xá	$30.000\text{yên} \times 12\text{tháng} = 360.000\text{yên}$
Tổng cộng	360.000

※ Ví dụ trong trường hợp căn hộ có 2 người ở bao gồm đồ gỗ, điện tử gia dụng, chi phí gas, điện, nước.

※ Trên là ví dụ điển hình. Trong trường hợp có nguyện vọng ở trên 3 người một phòng hoặc nguyện vọng khác thì hãy thảo luận.

■ Về khoản phí khác

1. Khi thuê phòng thì sẽ tốn một khoản phí ban đầu. (Tiền đặt cọc tương đương vài tháng tiền nhà+tiền lễ+tiền thay chìa khóa...=Khoảng 150.000 yên) Chuyển khoản theo tài khoản trường chỉ định cùng lúc thanh toán học phí.
2. Ngoài tiền phí ký túc xá cũng tốn các khoản phí sinh hoạt khác (tiền ăn, tiền điện thoại...) 1 tháng khoảng từ 40.000 yên~80.000 yên. ※Nếu dự định chi trả toàn bộ tiền nhà, sinh hoạt phí và tiền học bằng tiền lương làm thêm thì sẽ rất là vất vả. Nên hãy nhanh chuẩn bị sớm đầy đủ các khoản tiền trước.
3. Những học sinh ở tại Nhật trên 3 tháng sẽ tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân. Khi thông báo phí bảo hiểm được gọi đến thì bắt buộc phải thanh toán. Trong trường hợp chữa trị tại bệnh viện thì 70% sẽ do bảo hiểm chi trả, cá nhân chỉ phải thanh toán 30% của số tiền đó. Vì tham gia bảo hiểm y tế nên tiền phí trị liệu sẽ được hoàn trả lại. (tuy nhiên khoản tiền tối đa là 800.000 yên).

■ Ngân hàng chỉ định

Địa chỉ chuyển khoản	
【Tên ngân hàng】	Ngân hàng Hokuriku
【Mã số cơ quan tài chính】	0144
【Tên chi nhánh】	Chi nhánh Kanazawa
【Số hiệu chi nhánh】	301
【Số tài khoản】	Phỏng thông 6076332
【Mã SWIFT】	RIKBJPJT
【Địa chỉ ngân hàng】	〒920-8686 TEL:076-263-5131 Ishikawa ken Kanazawa shi Minami machi 5 - 28
【Chủ tài khoản】	Học viện First Giáo dục tư nhân
【Địa chỉ chủ tài khoản】	〒920-00226-27 Ishikawa ken Kanazawa shi Kitayasue 1-chome 6-ban 27-go

※ Tiền học phí phải chuyển khoản tiền trong nguyên 1 năm. Ngoài trường hợp đó thì hãy thảo luận.

※ Tiền phí chuyển khoản khi chuyển tiền ra nước ngoài sẽ do người nộp thanh toán. Trong trường hợp tiền phí chuyển bị rút ra từ khoản tiền được chuyển thì phải thanh toán sau khi đến Nhật.

■ Quy định về hoàn trả học phí

1. Tiền học phí một khi đã nộp thì sẽ không được hoàn trả. Tuy nhiên trong trường hợp bị từ chối cấp phát visa tại đại sứ quán thì sẽ tiến hành hoàn trả.
2. Sau khi nhập học theo nguyên tắc sẽ không được hoàn trả tiền.

■Tiền học bổng (Bên ngoài)

Sau khi nhập học 6 tháng trở lên những học sinh có tỷ lệ đến lớp cao và thành tích học tập xuất sắc có thể nhận được thư tiến cử để nhận học bổng.

Số	Loại học bổng
1	Cơ quan hỗ trợ du học sinh Nhật Bản pháp nhân hành chính độc lập
	1. Học bổng khích lệ học tập dành cho du học sinh nước ngoài Mỗi tháng: 30.000 yên 2. Tiền trợ cấp theo thời gian 12 tháng (Được nhận theo niên độ từ tháng 4 đến tháng 3 năm sau)
2	Tỉnh Ishikawa
	1 Học bổng cho du học sinh nước ngoài tư nhân tỉnh Ishikawa Mỗi tháng 20.000 Yên 2. Tiền trợ cấp theo thời gian 12 tháng(Người được nhận theo quyết định sẽ được nhận theo niên độ từ tháng 4 đến tháng 3 năm sau)

※ Theo niên độ thì điều kiện và số tiền có thể thay đổi.

※ Mục số 2 ở trên tại chế độ học bổng cho du học sinh nước ngoài tư nhân tỉnh Ishikawa thì mỗi 2 năm sẽ chọn 1 người có thành tích cao.

■Học viện First Học bổng khích lệ

Trong các học sinh đang theo học tại trường, học sinh có tỷ lệ đến trường, thái độ, thành tích học tập ưu tú sẽ được trường tuyển chọn. Trong 1 năm sẽ chọn 1 lần và phải thỏa mãn với những điều kiện dưới đây. Không hạn chế về số lượng.

【Số tiền nhận】 20.000 yên

【Điều kiện, đối tượng】• Tỷ lệ đến trường trên 95%

• Thái độ học tập tốt

• Có thành tích học tập ưu tú

【MEMO】

